

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA HÀ NỘI**

Năm báo cáo 2013

### **I. Thông tin chung:**

#### **1. Thông tin khái quát**

- **Tên giao dịch:** Công ty cổ phần Sữa Hà Nội
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0103026433
- **Vốn điều lệ:** 125.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 132.367.448.470 đ
- **Địa chỉ:** Km 9 đường Bắc Thăng Long-Nội Bài, KCN Quang Minh, TT Mê Linh, Hà Nội
- **Số điện thoại:** 043 8866567
- **Số fax:** 0438866564
- **Website:** hanoimilk.com
- **Mã cổ phiếu (nếu có):** HNM

#### **2. Quá trình hình thành và phát triển**

- **Quá trình hình thành và phát triển:** Được thành lập năm 2001 và chính thức đi vào hoạt động năm 2003, Công ty cổ phần sữa Hà Nội (“Hanoimilk”) đã lớn mạnh và trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của ngành công nghiệp chế biến sữa. Hanoimilk dần chiếm lĩnh được thị trường và tạo được niềm tin của người tiêu dùng với những sản phẩm sữa mang nhãn hiệu IZZI, YOTUTI, Sữa tươi HANOIMILK 100%. Với dây chuyền thiết bị hiện đại, công nghệ tiên tiến, đội ngũ cán bộ giỏi chuyên môn và nhiệt huyết, Hanoimilk không ngừng nâng cao công tác kiểm tra chất lượng trong quy trình thu mua nguyên liệu và sản xuất để đem đến cho người tiêu dùng những sản phẩm an toàn với nguồn dinh dưỡng quý mỗi ngày.
- **Các sự kiện khác.**  
Năm 2003: Ra mắt sản phẩm sữa tiệt trùng bổ sung vi chất dinh dưỡng IZZI, sữa chua uống tiệt trùng Yotuti.  
Năm 2007: Ra mắt sản phẩm sữa chua ăn có đường Hanoimilk.

Năm 2010: Ra mắt sản phẩm sữa tiệt trùng bổ sung vi chất dinh dưỡng Palatinos

Năm 2011: Ra mắt sản phẩm sữa tiệt trùng bổ sung vi chất dinh dưỡng Omega.

Năm 2012: Ra mắt sản phẩm Sữa chua ăn Tự nhiên và Sữa chua ăn Synbi.

Năm 2013: Tái tung sản phẩm sữa tiệt trùng bổ sung vi chất dinh dưỡng IZZI ngon công thức S+.

### 3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- **Ngành nghề kinh doanh:** Sản xuất và buôn bán: sữa bò, sữa đậu nành, các sản phẩm từ sữa.
- **Địa bàn kinh doanh:** Toàn quốc.

### 4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- **Mô hình quản trị:** Công ty cổ phần
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:** Bao gồm Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Khối sản xuất và cung ứng, Khối Bán hàng và Marketing, Khối Văn Phòng.
- **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

### 5. *Định hướng phát triển*

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** “Trở thành 1 trong 3 công ty hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh sữa và các sản phẩm từ sữa, và là công ty số 1 về các sản phẩm sữa dành cho trẻ em”
- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**
  - (i) Tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2010-2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2010. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định điều chỉnh kế hoạch doanh thu giai đoạn 2013- 2015 cho phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo cân đối giữa mục tiêu tăng trưởng và mục tiêu lợi nhuận.
  - (ii) Kiên định và tiếp tục đi theo con đường cạnh tranh bằng chất lượng và tục đầu tư quảng bá cho các thương hiệu IZZI thành thương hiệu sữa hàng đầu dành cho trẻ em Việt Nam. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định việc hợp tác với các đối tác để đầu tư phát triển thương hiệu IZZI tại Miền Nam, Campuchia, Myanmar và các nước khác.
  - (ii) Duy trì và phát triển sản phẩm chủ lực sữa UHT và tiếp tục đầu tư phát triển sản phẩm sữa chua ăn để tăng dần doanh thu sữa chua ăn lên 30% tổng doanh thu.
  - (iv) Giãn tiến độ đầu tư Dự án mở rộng và nâng cấp nhà máy đến năm 2015.
  - (v) Huy động vốn để sớm triển khai đầu tư Dự án phát triển vùng nguyên liệu

để cung cấp sữa tươi cho sản xuất Sữa chua ăn và Sữa tiệt trùng IZZI.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**  
Hanoimilk đã đào tạo được đội ngũ cán bộ trẻ có trình độ và tâm huyết với công ty. Hầu hết các cán bộ nhân viên Hanoimilk còn trụ lại đến ngày hôm nay đều là những người trung thành, hết lòng vì công ty và chấp nhận rằng con đường đi lên bằng chất lượng là con đường gian nan, thử thách. Các Trưởng bộ phận đã bắt đầu chịu được áp lực công việc và quen dần với cách quản lý “Quản trị mục tiêu” của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hầu hết các Trưởng bộ phận đã bắt đầu độc lập trong công việc và tự chịu trách nhiệm về mục tiêu, kết quả công việc. Văn hóa mới với các giá trị cốt lõi là trung thực và minh bạch đã được hình thành tại Hanoimilk

6. **Các rủi ro: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty).**

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

- (i) **Tổng sản lượng sữa sản xuất : 8,1 triệu lít**
- Sữa tiệt trùng IZZI : 4,7 triệu lít
  - Sữa chua uống IZZI Dinomilk : 1,6 triệu lít
  - Sữa chua ăn Hanoimilk : 1,8 triệu lít

(ii) **Chỉ tiêu kết quả kinh doanh:**

| Chỉ tiêu                       | triệu đồng |          |         |             |           |
|--------------------------------|------------|----------|---------|-------------|-----------|
|                                | Năm 2013   | Năm 2012 | KH 2013 | So với 2012 | So với KH |
| - Doanh thu bán hàng           | 246.373    | 234.862  | 305.400 | 104,9%      | 80,7%     |
| - Giá vốn hàng bán             | 172.676    | 188.823  | 205.100 | 91,4%       | 84,2%     |
| - Lợi nhuận gộp về bán hàng    | 65.198     | 34.739   | 100.300 | 187,7%      | 65,0%     |
| - Chi phí tài chính            | 5.763      | 5.798    | 6.100   | 81,6%       | 94,5%     |
| - Chi phí marketing & bán hàng | 44.181     | 38.313   | 81.000  | 115,3%      | 54,5%     |
| - Chi phí quản lý DN           | 13.002     | 12.505   | 10.200  | 104,0%      | 127,5%    |
| - Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế    | 3.034      | 1.217    | 3.100   | 249,3%      | 97,9%     |

- Nhận thức được rằng năm 2013 là một năm tiếp tục khó khăn, thậm chí khó khăn hơn năm 2012; Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phá sản và trước nguy cơ phá sản, v.v.

ngày càng gây nhiều khó khăn cho cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Hanoimilk nói riêng. Để bám sát chiến lược đã được Hội đồng quản trị đã hoạch định, Ban Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 của Hanoimilk theo hướng tập trung nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, tiết kiệm chi phí (bao gồm chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí tài chính) để có lãi.

**Tình hình thực hiện so với kế hoạch:** Kết quả doanh thu bán hàng và lợi nhuận chưa đạt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bởi các lý do:

*Lý do khách quan:* nền kinh tế khó khăn, mức chi tiêu của người tiêu dùng nói chung có xu hướng giảm trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái, cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các doanh nghiệp ngành sữa.

*Lý do chủ quan:* ngân sách còn hạn chế, nên việc đầu tư cho các chương trình Marketing cho thương hiệu IZZI truyền thông chưa được quan tâm đúng mức cũng góp phần làm giảm doanh thu.

## 2. Tổ chức và nhân sự

– **Danh sách Ban điều hành:** Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành: Duy trì 03 thành viên, bao gồm:

### 2.1 Ông Hà Quang Tuấn – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

|     |                                                                     |                                                                                    |
|-----|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Họ và tên:                                                          | <b>HÀ QUANG TUẤN</b>                                                               |
| 2.  | Giới tính:                                                          | Nam                                                                                |
| 3.  | Ngày tháng năm sinh:                                                | 14-05-1960                                                                         |
| 4.  | Nơi sinh:                                                           | Thái Bình                                                                          |
| 5.  | Quốc tịch:                                                          | Việt Nam                                                                           |
| 6.  | CMND/hộ chiếu:                                                      | Số 010412811 cấp ngày 13/10/2003 tại Hà Nội                                        |
| 7.  | Dân tộc:                                                            | Kinh                                                                               |
| 8.  | Quê quán:                                                           | Thị xã Thái Bình, tỉnh Thái Bình                                                   |
| 9.  | Địa chỉ thường trú:                                                 | Phòng 409- C4 Thanh Xuân Bắc, Hà Nội/ 26 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                  |
| 10. | Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                                           | (04) 3886 6563/ 0903402021                                                         |
| 11. | Trình độ văn hóa:                                                   | 12/12                                                                              |
| 12. | Trình độ chuyên môn:                                                | Tiến sĩ Công nghệ Thông tin, Đào tạo cao cấp về Kinh tế                            |
| 13. | Quá trình công tác:<br>+ Từ 1974 đến 1977 :<br>+ Từ 1977 đến 1982 : | Học sinh chuyên toán Thái Bình<br>Sinh viên Khoa Điện tử- Viễn thông – ĐHBK Hà Nội |

|     |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     | + Từ 1984 đến 1990 :<br>+ Từ 1990 đến 1994 :<br>+ Từ 1992 đến 1994 :<br>+ Từ 1995 đến 1996 :<br>+ Từ 1995 đến 1997 :<br>+ Từ 2001 đến 2003 :<br><br>+ Từ 1992 đến nay :<br>+ Từ 2005 đến nay :<br>+ Từ 2009 đến nay : | Chuyên viện Vụ Kế hoạch - Tổng cục Điện tử và KT Tin học<br>Nghiên cứu sinh tại Viện Hàn lâm khoa học Nga<br>Tổng giám đốc Công ty ARKTUR-S (LB Nga)<br>Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Công nghệ cao Hà Nội<br>Đào tạo sau Đại học tại ĐHKT Quốc dân Hà Nội<br>Học tiếng Anh tại Đại học BOSTON và đào tạo cao cấp về Quản lý kinh tế tại Đại học HARVARD (Mỹ).<br>Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty DPT, Công ty Việt Phát<br>Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Mai Xanh<br>Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội |
| 14. | Chức vụ công tác hiện nay:                                                                                                                                                                                            | Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 15. | Hành vi vi phạm pháp luật:                                                                                                                                                                                            | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 16. | Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:                                                                                                                                                                                      | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 17. | Số lượng cổ phiếu sở hữu:<br>Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty CP Sữa Hà Nội:                                                                                                                             | 625.000 cổ phần HNM.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |

## 2.2. Ông Đặng Anh Tuấn – Phó Tổng giám đốc kiêm Phụ trách khối Sản xuất – Cung ứng

|    |                      |                                              |
|----|----------------------|----------------------------------------------|
| 1. | Họ và tên:           | <b>ĐẶNG ANH TUẤN</b>                         |
| 2  | Giới tính:           | Nam                                          |
| 3  | Ngày tháng năm sinh: | 24-10-1970                                   |
| 4  | Nơi sinh:            | Hà Nội (Hà Tây cũ)                           |
| 5  | Quốc tịch:           | Việt Nam                                     |
| 6  | CMND/hộ chiếu:       | Số 011382912 cấp ngày 29/06/1994 tại Hà Nội  |
| 7  | Dân tộc:             | Kinh                                         |
| 8  | Quê quán:            | Nghệ An                                      |
| 9  | Địa chỉ thường trú:  | Số nhà 14, ngõ 160, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội |

|    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                                                                                                                            | (04) 3886 6563/ 0912022686                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 11 | Trình độ văn hóa:                                                                                                                                    | 12/12                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 12 | Trình độ chuyên môn:                                                                                                                                 | Thạc sỹ Quản lý Phát triển                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 13 | Quá trình công tác:<br>+ Từ 1992 đến 1993 :<br>+ Từ 1993 đến 2003 :<br>+ Từ 2003 đến 2006 :<br>+ Từ 2006 đến nay :<br><br>+ Từ tháng 2/2010 đến nay: | Kế toán - Công ty Dâu Tằm Tơ Việt Nam, Lâm Đồng;<br>Trợ lý Tổng Giám đốc, Công ty Mía Đường Lam Sơn, Thanh Hóa;<br>Trưởng phòng Phát triển Dự án – Công ty TNHH CivideC, Hà Nội;<br>Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư - Phó Tổng Giám đốc và Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hoàng Mai Xanh;<br>Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội. |
| 14 | Chức vụ công tác hiện nay:                                                                                                                           | Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Sữa Hà Nội                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 15 | Hành vi vi phạm pháp luật:                                                                                                                           | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 16 | Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:                                                                                                                     | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 17 | Số lượng cổ phiếu sở hữu:<br>Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu tại Công ty CP Sữa Hà Nội:                                                            | Đại diện của Công ty Cổ phần Hoàng Mai Xanh – Cổ đông sở hữu: 1.250.000 cổ phần HNM.                                                                                                                                                                                                                                                          |

### 2.3. Ông Phạm Tùng Lâm – Thành viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng

|    |                      |                                             |
|----|----------------------|---------------------------------------------|
| 1. | Họ và tên:           | <b>PHẠM TÙNG LÂM</b>                        |
| 2  | Giới tính:           | Nam                                         |
| 3  | Ngày tháng năm sinh: | 18-09-1983                                  |
| 4  | Nơi sinh:            | Hưng Hà - Thái Bình                         |
| 5  | Quốc tịch:           | Việt Nam                                    |
| 6  | CMND/hộ chiếu số:    | 012149883 cấp ngày 03/04/2001 tại Hà Nội    |
| 7  | Dân tộc:             | Kinh                                        |
| 8  | Quê quán:            | Thái Bình                                   |
| 9  | Địa chỉ thường trú:  | Số nhà 81, phố Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội. |

|    |                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Số ĐT liên lạc ở cơ quan:                                                                                                                                                                                         | (04) 3726 2222/ 0917501045                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 11 | Trình độ văn hóa:                                                                                                                                                                                                 | 12/12                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 12 | Trình độ chuyên môn:                                                                                                                                                                                              | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 13 | Quá trình công tác:<br>+ Từ 2002 đến 2006 :<br>+ Từ 2006 đến 2007 :<br><br>+ Từ 2006 đến 2007 :<br><br>+ Từ 2007 đến 2008 :<br><br>+ Từ 2008 đến 2009 :<br><br>+ Từ 2008 đến 2009 :<br><br>+ Từ 11/2009 đến nay : | Sinh viên Khoa Tài chính ngân hàng, ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội.<br>Chuyên viên Phân tích tài chính doanh nghiệp – Phòng Phân tích, CT TNHH Chứng khoán Habubank.<br>Học Thạc sĩ Quản trị kinh doanh năm 1 tại Trung tâm đào tạo Pháp - Việt về quản lý (CFVG).<br>Đào tạo sau Đại học chuyên ngành Ngân hàng – Tài chính tại ĐH Lyon 2 – Pháp.<br>Chuyên viên Phân tích thị trường – Phòng Phân tích, CT TNHH chứng khoán Habubank.<br>Học Thạc sỹ Quản trị kinh doanh năm 2 tại Trung tâm đào tạo Pháp - Việt về quản lý (CFVG). Nhận bằng Thạc sĩ do Phòng Thương mại Công nghiệp Paris – Pháp và trường ĐH Kinh tế Quốc dân cấp.<br>Trưởng bộ phận Phân tích thị trường – Phòng Phân tích, Công ty TNHH Chứng khoán Habubank. |
| 14 | Chức vụ công tác hiện nay:                                                                                                                                                                                        | Trưởng bộ phận Phân tích thị trường – Phòng Phân tích, Công ty TNHH Chứng khoán Habubank.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 15 | Hành vi vi phạm pháp luật:                                                                                                                                                                                        | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 16 | Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:                                                                                                                                                                                  | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 17 | Số lượng cổ phiếu sở hữu:                                                                                                                                                                                         | 25.000 cổ phần HNM                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

- **Những thay đổi trong ban điều hành:** Không có
- **Số lượng cán bộ, nhân viên:** 356 cán bộ công nhân viên.
- **Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:** Tuân thủ các quy định của Pháp luật về chính sách đối với người lao động.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**



- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có  
b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

**4. Tình hình tài chính**

- a) Tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

| Chỉ tiêu                                                                                    | Năm X-1  | Năm X   | % tăng giảm   |
|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------|---------------|
| <b>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</b> |          |         |               |
| <b>Tổng giá trị tài sản</b>                                                                 | 213.884  | 227.732 | <b>6,5%</b>   |
| <b>Doanh thu thuần</b>                                                                      | 223.562  | 237.874 | <b>6,4%</b>   |
| <b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>                                                    | (21.877) | 2.817   | -             |
| <b>Lợi nhuận khác</b>                                                                       | 23.094   | 217     | <b>-99,1%</b> |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                                                                 | 1.217    | 3.034   | <b>149,3%</b> |
| <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                                                                   | 1.217    | 3.034   | <b>149,3%</b> |
| <b>Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức</b>                                                           | -        | -       | -             |

– Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu                              | Năm X - 1   | Năm X       | Ghi chú |
|-------------------------------------------|-------------|-------------|---------|
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b> |             |             |         |
| + <b>Hệ số thanh toán ngắn hạn:</b>       |             |             |         |
| <b>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</b>                   | <b>1,59</b> | <b>1,25</b> |         |
| + <b>Hệ số thanh toán nhanh:</b>          |             |             |         |
| <b><u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u></b>         | <b>0,98</b> | <b>1,06</b> |         |
| <b>Nợ ngắn hạn</b>                        |             |             |         |



|                                                           |               |              |  |
|-----------------------------------------------------------|---------------|--------------|--|
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                          |               |              |  |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                   | <b>0,38</b>   | <b>0,41</b>  |  |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                 | <b>0,62</b>   | <b>0,70</b>  |  |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                  |               |              |  |
| + Vòng quay hàng tồn kho:                                 |               |              |  |
| <u>Giá vốn hàng bán</u>                                   | <b>3,83</b>   | <b>9,45</b>  |  |
| Hàng tồn kho bình quân                                    |               |              |  |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản                            | <b>1,05</b>   | <b>1,04</b>  |  |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                   |               |              |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | <b>0,005</b>  | <b>0,013</b> |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | <b>0,009</b>  | <b>0,023</b> |  |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | <b>0,006</b>  | <b>0,013</b> |  |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | <b>-0,098</b> | <b>0,012</b> |  |

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

**a) Cổ phần:**

Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 12.500.000 cổ phần phổ thông.

**b) Cơ cấu cổ đông:**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ PHIẾU QUỸ**

(Số lượng cổ phiếu thông kê tại thời điểm 31/08/2013)

| STT | Mã CK | Full name                                          | ID         | Ngày cấp   | Loại cổ đông | Ghi chú | Số lượng CP năm giữ |
|-----|-------|----------------------------------------------------|------------|------------|--------------|---------|---------------------|
|     | (1)   | (2)                                                | (3)        | (4)        | (5)          | (6)     | (7)                 |
| 1   | HNM   | CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG MAI XANH                     | 0103009618 | 18/10/2005 | CĐCL         |         | 1250000             |
| 2   | HNM   | CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI CÔNG NGHỆ MỚI | 040489     | 28/03/1992 | CĐCL         |         | 1250000             |

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có**

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có**

e) **Các chứng khoán khác:** Không có

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc** (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. ***Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh***

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).
- **Những tiến bộ công ty đã đạt được .**

2. ***Tình hình tài chính***

a) **Tình hình tài sản**

- Tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 là 227,732 tỷ đồng, tăng 13,848 tỷ đồng so với năm 2012, trong đó tài sản lưu động giảm 11,498 tỷ đồng (*chủ yếu là giảm hàng tồn kho*); tài sản cố định tăng 25,345 tỷ đồng do mua sắm mới tài sản.

b) **Tình hình nợ phải trả**

- Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2013 là 93,725 tỷ đồng, so với năm 2012 tăng 12,209 tỷ đồng, trong đó nợ vay ngắn hạn giảm 1,838 tỷ đồng, các khoản phải trả người bán tăng 17,884 tỷ đồng.
- **Các khoản nợ xấu: Không có.**

3. ***Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý***

Trong năm 2013 Công ty đã rà soát sửa đổi và ban hành mới nhiều quy chế, quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn lực với mục tiêu chính là giảm thiểu chi phí, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty. Hệ thống các quy chế quy định của Công ty đã phát huy tác dụng tốt khi công ty vẫn có lãi trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước đang còn rất khó khăn.

4. ***Kế hoạch phát triển trong tương lai***

Năm 2014 Công ty tiếp tục đầu tư một số thiết bị hiện đại nâng sản lượng sản xuất, đồng thời thay thế các thiết bị đã xuống cấp ; Về sản phẩm, Công ty sẽ nghiên cứu thêm nhiều sản phẩm mới phù hợp nhu cầu ngày càng đa dạng của người tiêu dùng. Công ty cũng sẽ tiếp tục đầu tư dự án Trang trại bò sữa nhằm chủ động nguồn nguyên liệu sữa tươi đầu vào.

5. ***Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (không có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần).***

#### IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*
2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*
3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

#### V. **Quản trị công ty**

1. *Hội đồng quản trị*

- a) **Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên.

| STT | Họ và tên         | Chức vụ                    | SL cổ phiếu nắm giữ | Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác |
|-----|-------------------|----------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|
| 1   | Hà Quang Tuấn     | Chủ tịch HĐQT              | 625,000             | 0                                                               |
| 2   | Nguyễn Thị Hồng   | Thành viên không điều hành | 52,700              | 0                                                               |
| 3   | Đặng Anh Tuấn     | Thành viên điều hành       | 0                   | 1                                                               |
| 4   | Phạm Tùng Lâm     | Thành viên điều hành       | 25,000              | 0                                                               |
| 5   | Nguyễn Mai Phương | Thành viên không điều hành | 507,600             | 0                                                               |

- b) **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

- c) **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- (i) Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- (ii) Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên dự họp bảo đảm theo đúng quy định, số phiên họp là 04 phiên, bảo đảm theo quy định tối thiểu tại Điều lệ Công ty: ít nhất 1 quý 1 lần.
- (iii) Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tập trung vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.
- (iv) Ban kiểm soát đã kiểm tra, xem xét các Biên bản, Nghị quyết và các Quyết định của Hội đồng quản trị và không phát hiện thấy bất kỳ vi phạm hoặc sai sót.

- d) **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.**

- e) **Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:** Không có

f) **Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.**

2. *Ban Kiểm soát*

a) **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

| STT | Họ và tên          | Chức vụ    | SL cổ phiếu nắm giữ | Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác |
|-----|--------------------|------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------|
| 1   | Đỗ Thị Minh        | Trưởng BKS | 0                   | 0                                                               |
| 2   | Trần Thị Thảo      | Thành viên | 0                   | 0                                                               |
| 3   | Đặng Thị Thanh Nga | Thành viên | 0                   | 0                                                               |

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Mục tiêu phạm vi kiểm soát trọng yếu năm 2013: Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát theo các mục tiêu và phạm vi kiểm soát trọng yếu trong năm 2012 gồm:

- (i) Kiểm soát chiến lược: Xem xét việc lập và thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2013, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư, sử dụng các tài sản lớn, xử lý các tồn tại và dự án dở dang từ năm trước ...vv theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Chiến lược Công ty đã được phê duyệt.
- (ii) Kiểm soát hoạt động: Đánh giá việc tổ chức triển khai các chương trình và sự kiện lớn, điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty, và việc tổ chức cơ cấu quản trị, xây dựng hệ thống nhằm củng cố năng lực nhân sự, hệ điều hành để duy trì, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.
- (iv) Kiểm soát Tài chính: Kiểm tra các báo cáo tài chính theo định kỳ để đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, phối kết hợp trao đổi làm việc cùng bộ phận Tài chính – Kế toán nhằm xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác lập báo cáo tài chính.

Phương pháp kiểm soát:

- (i) Ban kiểm soát tham dự cuộc họp quan trọng của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đưa ra góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- (ii) Ban kiểm soát thực hiện quyền kiểm soát trực tiếp thông qua các cuộc trao đổi/ phỏng vấn trực tiếp với các cán bộ thuộc các phòng ban chức năng của Công ty.
- (iii) Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XII ngày 29/6/2013 đã giao cho Hội đồng

quản trị và Ban giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (chi tiết tại Báo cáo kiểm toán)

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| STT | Người thực hiện giao dịch        | Quan hệ với cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng/giảm (mua bán chuyển đổi thông thường) |
|-----|----------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|---------------------------------------------------|
|     |                                  |                                         | Số CP                     | Tỷ lệ | Số CP                      | Tỷ lệ |                                                   |
|     | INTEREFFEKT INVESTMENT FUNDS N.V |                                         | 646.000                   | 5,17% | 466.000                    | 3,73% | Mua bán chuyển đổi thông thường                   |
|     | Lê Thế Hùng                      |                                         | 626.700                   | 5,01% | 611.700                    | 4,89% | Mua bán chuyển đổi thông thường                   |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Chủ tịch HĐQT



Hà Quang Tuấn